
APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN LEARNING AND SCIENTIFIC RESEARCH AT PRIVATE UNIVERSITIES: OPPORTUNITIES AND CHALLENGES

Nguyen Thi Hue

Trung Vuong University

ROR ID: <https://ror.org/05xzsm645>

Email: Huenguyenvps@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0008-3982-4097>

Article History

Received: 18/4/2026

Reviewed: 20/5/2026

Revised: 28/6/2026

Accepted: 07/7/2026

Released: 30/9/2026

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i7.a100>

Abstract:

The rapid development of Artificial Intelligence (AI), particularly generative AI, is creating profound changes to learning and scientific research in higher education. Besides benefits such as supporting knowledge access, improving information processing efficiency, and increasing research productivity, the use of AI also raises many issues related to cognitive dependence, the transparency of the academic process, and the risk of violating academic integrity. In this context, private universities, with their high autonomy, rapid technological adaptability, and intense competitive pressure, become typical environments for studying the impact of AI on the academic ecosystem.

This article focuses on analyzing the current state of AI application in learning and scientific research at private universities, while clarifying the factors influencing the AI usage behavior of students and faculty. Based on a theoretical overview and recent empirical studies, this paper develops an integrated analytical framework to simultaneously consider three aspects: academic effectiveness, cognitive dependence, and the risk of academic integrity violations. The analysis results show that the use of AI is dual-faceted: it contributes to improving learning and research effectiveness while also posing a potential risk of diminishing independent thinking skills if appropriate guidance and control mechanisms are lacking. The study also indicates that AI governance policies in higher education need to shift from a technology control approach to developing responsible AI usage capabilities and ensuring academic integrity.

The research results contribute to supplementing empirical evidence for the field of AI in higher education in Vietnam, and provide a reference basis for developing AI governance policies in private higher education institutions in the context of digital transformation.

Từ khóa: Artificial intelligence; AI generation; Private higher education; Scientific research; Academic integrity; Cognitive dependence.

ECD FORD: 50302

OECD FORD: 50104

UNESCO: 1203; 5803

JEL: I23; O33; D83

ACM CCS: I.2

SDGs: 4; 9; 17

1. Giới thiệu

1.1. Bối cảnh nghiên cứu

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo AI, đặc biệt là AI tạo sinh (Generative AI), đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với hệ thống giáo dục đại học trên phạm vi toàn cầu. Khác với các công nghệ số trước đây chủ yếu hỗ trợ lưu trữ, truy xuất và truyền tải thông tin, các công cụ AI thế hệ mới có khả năng tham gia trực tiếp vào nhiều hoạt động nhận thức như tìm kiếm và tổng hợp tài liệu, phân tích dữ liệu, xây dựng nội dung học thuật, hỗ trợ giải quyết vấn đề và tạo lập văn bản học thuật. Sự chuyên dịch này đang làm thay đổi căn bản cách thức học tập, nghiên cứu và sản xuất tri thức trong môi trường đại học.

Trong lĩnh vực đào tạo, AI mở ra cơ hội cá nhân hóa quá trình học tập, hỗ trợ tiếp cận tri thức nhanh chóng và nâng cao hiệu quả xử lý thông tin. Trong hoạt động nghiên cứu khoa học, AI góp phần rút ngắn thời gian tìm kiếm tài liệu, hỗ trợ phân tích dữ liệu và gia tăng năng suất nghiên cứu. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích rõ rệt, việc sử dụng AI ngày càng phổ biến cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến sự phụ thuộc nhận thức, năng lực tư duy độc lập, tính minh bạch trong nghiên cứu và việc duy trì các chuẩn mực liêm chính học thuật. Do đó, AI không chỉ là một công nghệ hỗ trợ học tập mà đã trở thành một nhân tố có khả năng tác động trực tiếp đến chất lượng đào tạo và nghiên cứu trong giáo dục đại học.

Trong bối cảnh đó, các trường đại học tư thục là nhóm cơ sở giáo dục được quan tâm đặc biệt. Với đặc điểm tự chủ cao về tài chính và quản trị, các trường đại học tư thục thường có khả năng tiếp nhận và triển khai công nghệ mới nhanh hơn nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tăng năng lực cạnh tranh và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, chính sự linh hoạt này cũng đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc cân bằng giữa khai thác lợi ích của AI với bảo đảm chất lượng học thuật, năng lực nghiên cứu thực chất và các chuẩn mực đạo đức trong môi trường đại học.

1.2. Vấn đề nghiên cứu

Sự phổ biến của AI tạo sinh đang làm thay đổi đáng kể cách thức học tập và nghiên cứu khoa học của cả sinh viên và giảng viên. Trong hoạt động học tập, AI có thể hỗ trợ người học xây dựng bài tập, báo cáo, tiểu luận hoặc tìm kiếm và xử lý thông tin với tốc độ vượt trội. Điều này giúp nâng cao hiệu quả học tập nhưng đồng thời cũng làm gia tăng nguy cơ phụ thuộc vào công nghệ và làm suy giảm cơ hội phát triển tư duy phân biện, tư duy độc lập và năng lực giải quyết vấn đề.

Đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, AI mang lại nhiều lợi ích trong việc tìm kiếm tài liệu, xử lý dữ liệu và hỗ trợ viết học thuật. Tuy nhiên, việc sử dụng AI thiếu kiểm soát có thể dẫn đến những rủi ro như

tạo ra thông tin không chính xác, sử dụng nguồn tham khảo không tồn tại, thiếu minh bạch trong quy trình nghiên cứu hoặc vi phạm các nguyên tắc liêm chính khoa học. Những thách thức này đặt ra yêu cầu phải nhận diện đầy đủ cả lợi ích và hệ lụy của AI đối với hoạt động học thuật trong các cơ sở giáo dục đại học.

Đặc biệt, trong môi trường đại học tư thục, nơi áp lực nâng cao chất lượng đào tạo, gia tăng công bố khoa học và tăng cường năng lực cạnh tranh diễn ra mạnh mẽ, việc sử dụng AI có thể tạo ra những tác động tích cực lẫn tiêu cực sâu sắc hơn so với nhiều bối cảnh khác. Vì vậy, việc đánh giá giá trị trạng ứng dụng AI và các hệ quả học thuật liên quan trở thành một yêu cầu nghiên cứu có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

1.3. Khoảng trống nghiên cứu

Mặc dù số lượng các nghiên cứu về AI trong giáo dục đại học gia tăng nhanh chóng trong những năm gần đây, nhưng kết quả tổng quan tài liệu cho thấy vẫn tồn tại một số khoảng trống đáng chú ý.

Thứ nhất, phần lớn các nghiên cứu tập trung vào việc giải thích mức độ chấp nhận công nghệ hoặc đánh giá những lợi ích mà AI mang lại đối với hoạt động học tập và nghiên cứu. Trong khi đó, các hệ quả tiềm ẩn như sự phụ thuộc nhận thức, suy giảm năng lực tư duy độc lập và nguy cơ vi phạm liêm chính học thuật thường được xem xét riêng lẻ, chưa được tích hợp trong cùng một khung phân tích.

Thứ hai, các nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào một nhóm đối tượng riêng biệt là sinh viên hoặc giảng viên. Cách tiếp cận này chưa phản ánh đầy đủ bản chất tương tác của hệ sinh thái đại học, nơi cả người học và người dạy đều đồng thời là chủ thể sử dụng AI. Trong bối cảnh chuyển đổi số, giảng viên không chỉ đóng vai trò hướng dẫn và giám sát hoạt động học tập của sinh viên, mà còn trực tiếp sử dụng AI trong hoạt động nghiên cứu và phát triển chuyên môn. Vì vậy, việc đánh giá đồng thời hai nhóm đối tượng sẽ cung cấp cái nhìn toàn diện hơn về tác động của AI đối với môi trường học thuật.

Thứ ba, phần lớn các bằng chứng thực nghiệm hiện có được thực hiện tại các quốc gia phát triển hoặc trong hệ thống đại học công lập. Các nghiên cứu về AI trong bối cảnh đại học tư thục, đặc biệt tại các nước đang phát triển như Việt Nam, vẫn còn tương đối hạn chế. Đây là khoảng trống quan trọng bởi các trường đại học tư thục thường có mức độ tự chủ cao, tốc độ thích ứng công nghệ nhanh và chịu áp lực cạnh tranh lớn hơn trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

Từ những khoảng trống trên, nghiên cứu này đề xuất tiếp cận tích hợp nhằm đánh giá đồng thời việc ứng dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên và giảng viên tại các trường đại học tư

thực, đồng thời xem xét cả mặt lợi ích học thuật và các nguy cơ liên quan đến sự phụ thuộc nhận thức cũng như liên chính học thuật.

Để đạt được mục tiêu trên, nghiên cứu tập trung trả lời ba câu hỏi nghiên cứu sau:

RQ1: Mức độ và mục đích sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên và giảng viên tại các trường đại học tư thực hiện nay như thế nào?

RQ2: Những yếu tố nào ảnh hưởng đến ý định chấp nhận và sử dụng AI của sinh viên và giảng viên?

RQ3: Việc sử dụng AI tác động như thế nào đến hiệu quả học thuật, sự phụ thuộc nhận thức và nhận thức về nguy cơ vi phạm liên chính học thuật?

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Khái niệm và phân loại AI trong giáo dục

Trong lĩnh vực giáo dục, AI được hiểu là các hệ thống công nghệ có khả năng mô phỏng một số hoạt động nhận thức của con người như học tập, suy luận, xử lý ngôn ngữ, nhận diện mẫu và hỗ trợ ra quyết định. Tùy theo chức năng và mục đích sử dụng, AI trong giáo dục có thể được phân thành ba nhóm chính: AI tạo sinh, hệ thống gia sư thông minh và các công cụ phân tích dữ liệu nghiên cứu.

AI tạo sinh (Generative AI) là nhóm hệ thống AI có khả năng tạo ra nội dung mới dưới dạng văn bản, hình ảnh, âm thanh hoặc mã lập trình dựa trên các dữ liệu đã được huấn luyện trước. Các công cụ như ChatGPT, Gemini, Claude hay Copilot đang được sử dụng rộng rãi trong môi trường đại học để hỗ trợ tìm kiếm thông tin, tổng hợp tài liệu, xây dựng ý tưởng nghiên cứu, biên tập văn bản và hỗ trợ giải quyết vấn đề. Khác với các hệ thống AI truyền thống chủ yếu thực hiện nhiệm vụ phân loại hoặc dự báo, AI tạo sinh có khả năng tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất nội dung học thuật. Điều này tạo ra nhiều cơ hội trong việc nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu khoa học, đồng thời đặt ra các vấn đề liên quan đến tính minh bạch, quyền tác giả và liên chính học thuật. Vì vậy, nhiều cơ sở giáo dục và nhà xuất bản quốc tế đã ban hành các hướng dẫn về việc công khai và sử dụng AI một cách có trách nhiệm trong hoạt động học thuật.

Hệ thống gia sư thông minh (Intelligent Tutoring Systems) là các nền tảng học tập được thiết kế nhằm cung cấp sự hỗ trợ cá nhân hóa cho người học thông qua việc theo dõi tiến trình học tập, phân tích kết quả học tập và đưa ra các phản hồi phù hợp. Các hệ thống này có khả năng điều chỉnh nội dung, mức độ khó và lộ trình học tập dựa trên đặc điểm của từng người học, góp phần nâng cao hiệu quả học tập và tăng cường sự tương tác trong môi trường giáo dục số. Trong những năm gần đây, các hệ thống gia sư thông minh ngày càng được tích hợp với các công

nghe AI hiện đại nhằm nâng cao khả năng dự báo kết quả học tập và hỗ trợ ra quyết định sự phạm. Tuy nhiên, việc phụ thuộc quá mức vào các hệ thống gợi ý tự động cũng đặt ra những câu hỏi về tính chủ động và năng lực tự học của người học.

Các công cụ phân tích dữ liệu nghiên cứu (Research Data Analytics Tools) là nhóm công cụ sử dụng AI để hỗ trợ tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và khai thác dữ liệu học thuật từ các nguồn dữ liệu lớn. Các nền tảng như Elicit, Consensus và SciSpace cho phép người dùng tìm kiếm tài liệu, tổng hợp bằng chứng nghiên cứu, so sánh kết quả nghiên cứu và hỗ trợ xây dựng tổng quan tài liệu một cách hiệu quả hơn. Tuy nhiên, độ chính xác của các kết quả do AI tạo ra vẫn phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu đầu vào và khả năng kiểm chứng của người sử dụng. Do đó, các kết quả được tạo ra từ AI cần được đánh giá và xác minh một cách cẩn trọng nhằm bảo đảm tính chính xác và độ tin cậy của hoạt động nghiên cứu khoa học.

Trong ba nhóm công nghệ nêu trên, AI tạo sinh được xem là công nghệ có tác động mạnh mẽ nhất đến hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học hiện nay do khả năng tham gia trực tiếp vào quá trình tạo lập và xử lý nội dung học thuật. Vì vậy, nghiên cứu này tập trung vào AI tạo sinh như là đối tượng nghiên cứu trung tâm khi xem xét mối quan hệ giữa việc sử dụng AI, hiệu quả học thuật, sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ vi phạm liên chính học thuật trong giáo dục đại học.

2.2. Các mô hình nghiên cứu

Để lý giải thực trạng sử dụng AI của sinh viên và giảng viên trong giáo dục đại học, nghiên cứu này kế thừa hai khung lý thuyết được sử dụng phổ biến trong các nghiên cứu về chấp nhận công nghệ và hành vi người dùng, gồm Mô hình Chấp nhận và sử dụng công nghệ thông nhất mở rộng (UTAUT2) và Thuyết Hành vi dự định (TPB).

Mô hình Chấp nhận và sử dụng công nghệ thông nhất mở rộng (UTAUT2) do Venkatesh và cộng sự (2012) phát triển nhằm giải thích ý định và hành vi sử dụng công nghệ của cá nhân. Trong nghiên cứu này, hai thành phần cốt lõi được xem xét gồm: (i) Kỳ vọng hiệu quả (Performance Expectancy - PE): phản ánh mức độ người dùng tin rằng AI giúp nâng cao hiệu quả học tập, giảng dạy hoặc nghiên cứu khoa học. (ii) Kỳ vọng nỗ lực (Effort Expectancy - EE): phản ánh mức độ dễ dàng khi sử dụng các công cụ AI.

Thuyết Hành vi dự định (Theory of Planned Behavior - TPB) của Ajzen (1991) cho rằng ý định thực hiện một hành vi chịu ảnh hưởng bởi ba yếu tố chính: (i) Thái độ đối với hành vi (Attitude) đánh giá mức độ tích cực hoặc tiêu cực của cá nhân đối với việc sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu. (ii) Chuẩn mực chủ quan (Subjective Norms): đo

lượng mức độ ảnh hưởng từ bạn bè, đồng nghiệp, nhà trường hoặc môi trường học thuật đối với quyết định sử dụng AI. (iii) Nhận thức kiểm soát hành vi (Perceived Behavioral Control - PBC): phản ánh mức độ tự tin của cá nhân về khả năng sử dụng AI, bao gồm năng lực số, kỹ năng công nghệ và khả năng tiếp cận các công cụ AI.

Việc kết hợp UTAUT2 và TPB giúp nghiên cứu giải thích toàn diện hơn các yếu tố kỹ thuật, tâm lý và xã hội ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI của sinh viên và giảng viên trong bối cảnh giáo dục đại học.

Để vận hành hóa mô hình nghiên cứu, năm câu phân cốt lõi được kế thừa từ UTAUT2 và mở rộng theo bối cảnh ứng dụng AI tạo sinh trong giáo dục đại học, bao gồm: kỳ vọng hiệu quả, kỳ vọng nỗ lực, ảnh hưởng xã hội, điều kiện thuận lợi và nhận thức rủi ro liên chính học thuật.

Thứ nhất: Kỳ vọng hiệu quả, được hiểu là mức độ mà cá nhân tin rằng việc sử dụng AI tạo sinh sẽ giúp nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, giảng dạy hoặc nghiên cứu khoa học. Trong bối cảnh giáo dục đại học, khái niệm này phản ánh nhận thức của sinh viên và giảng viên về khả năng AI hỗ trợ tìm kiếm thông tin, tổng hợp tài liệu, phát triển ý tưởng và nâng cao năng suất học thuật.

Thứ hai: Kỳ vọng nỗ lực, phản ánh mức độ dễ dàng mà người dùng cảm nhận khi học cách sử dụng và tương tác với các công cụ AI. Khi công nghệ được đánh giá là dễ tiếp cận, dễ sử dụng và không đòi hỏi nhiều kỹ năng kỹ thuật, người dùng có xu hướng dễ đón nhận và sử dụng công nghệ ở mức độ cao hơn.

Thứ ba: Ảnh hưởng xã hội (Social Influence - SI) đề cập đến mức độ cá nhân hoặc tổ chức nhận thức được lợi ích của việc sử dụng AI. Trong môi trường đại học, ảnh hưởng này có thể xuất phát từ nhà trường, đồng nghiệp, giảng viên, ... hoặc các xu hướng học thuật và nghề nghiệp đang diễn ra trong xã hội.

Thứ tư: Điều kiện thuận lợi (Facilitating Conditions - FC) được hiểu là mức độ người dùng tin rằng các nguồn lực và điều kiện hỗ trợ cần thiết đã sẵn sàng để họ sử dụng AI một cách hiệu quả. Các điều kiện này bao gồm cơ sở hạ tầng công nghệ, khả năng tiếp cận các công cụ AI, sự hỗ trợ kỹ thuật và các chương trình đào tạo kỹ năng số do nhà trường cung cấp.

Thứ năm: Nhận thức rủi ro liên chính học thuật (Perceived Academic Integrity Risk - PAIR) phản ánh mức độ lo ngại của người dùng về những hệ quả tiêu cực có thể phát sinh từ việc sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học. Những rủi ro này có thể liên quan đến tính trung thực học thuật, tính chính xác của thông tin do AI tạo ra, nguy cơ phụ thuộc quá mức vào công nghệ hoặc khả năng

vi phạm các quy định và chuẩn mực học thuật hiện hành.

Năm câu phân trên đại diện cho các yếu tố tiền đề ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI trong môi trường giáo dục đại học. Trên cơ sở đó, nghiên cứu tiếp tục xây dựng các giả thuyết nhằm phân tích mối quan hệ giữa việc sử dụng AI, hiệu quả học thuật, sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ vi phạm liên chính học thuật.

3. Phương pháp và kết quả nghiên cứu

3.1. Thiết kế nghiên cứu và thu thập dữ liệu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp (Mixed-Methods), kết hợp giữa nghiên cứu định lượng và nghiên cứu định tính nhằm đánh giá toàn diện việc ứng dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học tại các trường đại học tư thục ở Việt Nam. Cách tiếp cận này cho phép vừa đo lường các xu hướng và mối quan hệ giữa các biến số thông qua dữ liệu khảo sát, vừa làm rõ những nguyên nhân, động cơ và vấn đề quản trị thông qua dữ liệu phỏng vấn chuyên sâu.

Nghiên cứu được triển khai theo mô hình giải thích tuần tự (Sequential Explanatory Design), trong đó dữ liệu định lượng được thu thập và phân tích trước, sau đó dữ liệu định tính được sử dụng để giải thích và bổ sung cho các kết quả định lượng.

Dữ liệu định lượng được thu thập thông qua khảo sát bằng bảng hỏi đối với hai nhóm đối tượng chính gồm sinh viên và giảng viên đang học tập, giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học tư thục. Nội dung khảo sát tập trung vào bốn nhóm biến số chính:

- Mức độ và mục đích sử dụng AI;
- Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI;
- Nhận thức về hiệu quả học thuật;
- Nhận thức về sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ vi phạm liên chính học thuật.

Song song với đó, dữ liệu định tính được thu thập thông qua các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc với lãnh đạo nhà trường, giảng viên và chuyên gia giáo dục nhằm nhận diện các vấn đề quản trị AI, cơ chế kiểm soát rủi ro và những thay đổi trong hoạt động học thuật do AI tạo sinh mang lại.

Dữ liệu định lượng được xử lý bằng các kỹ thuật thống kê mô tả và mô hình phương trình cấu trúc (SEM/PLS-SEM) nhằm kiểm định các giả thuyết nghiên cứu và đánh giá mức độ tác động giữa các biến.

Dữ liệu định tính được phân tích theo phương pháp phân tích chủ đề (Thematic Analysis), qua đó xác định các chủ đề nổi bật liên quan đến cơ hội, thách thức và cơ chế quản trị AI trong môi trường đại học tư thục.

3.2. Kết quả nghiên cứu

3.2.1. Thực trạng ứng dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học

Kết quả khảo sát cho thấy AI tạo sinh đã trở thành một công cụ học thuật phổ biến trong các trường đại học tư thục. Các nền tảng như ChatGPT, Claude, Gemini, Consensus, Elicit và SciSpace được sử dụng với tần suất ngày càng cao trong cả hoạt động học tập lẫn nghiên cứu khoa học.

Đối với sinh viên, AI chủ yếu được sử dụng để tìm kiếm thông tin, tóm tắt tài liệu, hỗ trợ viết học thuật và xây dựng ý tưởng học tập. Trong khi đó, giảng viên sử dụng AI nhiều hơn trong tổng quan tài liệu, thiết kế bài giảng, xử lý dữ liệu và hỗ trợ viết công bố khoa học.

Kết quả này cho thấy AI đang dần trở thành một thành tố mới trong hệ sinh thái tri thức đại học, tham gia trực tiếp vào nhiều hoạt động nhận thức vốn trước đây do con người thực hiện.

3.2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI

Kết quả kiểm định mô hình cấu trúc cho thấy nhận thức về tính hữu ích là yếu tố tác động mạnh nhất đến ý định sử dụng AI của cả sinh viên và giảng viên. Bên cạnh đó, tính dễ sử dụng, kỳ vọng về hiệu quả học tập và áp lực nâng cao năng suất nghiên cứu cũng có ảnh hưởng đáng kể đến cường độ sử dụng AI.

Đối với nhóm giảng viên, áp lực công bố khoa học và yêu cầu cập nhật công nghệ mới là những động lực quan trọng thúc đẩy việc ứng dụng AI trong nghiên cứu. Trong khi đó, đối với sinh viên, nhu cầu tiết kiệm thời gian và tối ưu hóa quá trình học tập là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc sử dụng AI thường xuyên.

Những kết quả này cho thấy động cơ sử dụng AI không chỉ xuất phát từ yếu tố công nghệ mà còn gắn chặt với áp lực cạnh tranh và hiệu suất trong môi trường giáo dục đại học hiện nay.

3.2.3. Tác động của AI đối với hiệu quả học thuật

Kết quả nghiên cứu xác nhận rằng việc sử dụng AI có tác động tích cực đến hiệu quả học tập và nghiên cứu khoa học. Người sử dụng AI thường xuyên có xu hướng cải thiện khả năng tiếp cận thông tin, rút ngắn thời gian xử lý tài liệu và nâng cao năng suất thực hiện các nhiệm vụ học thuật.

Đối với giảng viên, AI góp phần hỗ trợ đáng kể trong quá trình tổng quan tài liệu, phát triển ý tưởng nghiên cứu và xử lý dữ liệu. Đối với sinh viên, AI giúp tăng tốc độ tiếp cận tri thức và hỗ trợ quá trình tự học.

Tuy nhiên, những lợi ích này chỉ thực sự bền vững khi AI được sử dụng như một công cụ hỗ trợ tư duy thay vì thay thế hoàn toàn các hoạt động nhận thức của người học và người nghiên cứu.

3.2.4. Sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ đối với liên chính học thuật

Một phát hiện quan trọng của nghiên cứu là mối quan hệ hai mặt giữa việc sử dụng AI và chất lượng học thuật. Mặc dù AI góp phần nâng cao hiệu quả học tập, việc sử dụng với cường độ cao lại có xu hướng làm gia tăng sự phụ thuộc nhận thức. Nhiều người học có xu hướng chấp nhận kết quả do AI tạo ra mà không thực hiện các hoạt động kiểm chứng, phản biện hoặc đối chiếu nguồn thông tin. Điều này có thể làm suy giảm năng lực tư duy độc lập, khả năng giải quyết vấn đề và kỹ năng đánh giá thông tin.

Bên cạnh đó, AI tạo sinh cũng làm xuất hiện những thách thức mới đối với liên chính học thuật. Các hành vi như sử dụng nội dung do AI tạo ra mà không công khai mức độ hỗ trợ, trích dẫn thiếu minh bạch hoặc phụ thuộc quá mức vào các sản phẩm do AI tạo sinh đang trở thành những vấn đề đáng quan tâm trong môi trường đại học.

3.2.5. Thách thức quản trị AI trong các trường đại học tư thục

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy tốc độ phát triển của AI đang diễn ra nhanh hơn đáng kể so với quá trình hoàn thiện cơ chế quản trị tại các cơ sở giáo dục đại học.

Phần lớn các trường khảo sát chưa xây dựng được bộ quy tắc sử dụng AI thống nhất; các quy định về công khai mức độ hỗ trợ của AI trong học tập và nghiên cứu vẫn còn thiếu hoặc chưa rõ ràng. Nhiều giảng viên và sinh viên cho biết họ đang sử dụng AI dựa trên kinh nghiệm cá nhân hơn là trên các hướng dẫn chính thức từ nhà trường.

Khoảng trống quản trị này khiến các cơ sở giáo dục gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa khuyến khích đổi mới sáng tạo và bảo đảm liên chính học thuật.

4. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc ứng dụng AI trong các trường đại học tư thục tại Việt Nam đang chuyển từ giai đoạn thử nghiệm sang giai đoạn tích hợp sâu vào các hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học. Điều này phản ánh một xu thế rộng lớn hơn của giáo dục đại học trong bối cảnh chuyển đổi số, khi AI không còn đóng vai trò là công cụ hỗ trợ kỹ thuật đơn thuần mà đang tham gia trực tiếp vào quá trình tạo lập, xử lý và truyền tải tri thức. Các phát hiện của nghiên cứu phù hợp với xu hướng được ghi nhận trong nhiều công trình quốc tế gần đây, theo đó AI tạo sinh đang trở thành một thành tố mới của hệ sinh thái học thuật và làm thay đổi đáng kể cách thức người học và người dạy tiếp cận tri thức.

Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy sự phát triển của AI đang tạo ra một nghịch lý đáng

chú ý trong giáo dục đại học. Một mặt, AI góp phần nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu thông qua việc rút ngắn thời gian tìm kiếm thông tin, hỗ trợ tổng hợp tài liệu và tối ưu hóa nhiều quy trình học thuật. Mặt khác, chính những lợi ích đó lại có thể làm gia tăng xu hướng phụ thuộc nhận thức nếu người sử dụng thiếu khả năng phân biện và kiểm chứng thông tin. Phát hiện này cho thấy tác động của AI không nên được nhìn nhận theo cách tiếp cận nhị nguyên giữa lợi ích và rủi ro, mà cần được xem như một hiện tượng có tính lưỡng diện, trong đó hiệu quả công nghệ và chất lượng nhận thức luôn tồn tại trong mối quan hệ căng thẳng với nhau.

Một điểm đáng chú ý khác là các yếu tố thúc đẩy việc sử dụng AI trong khối đại học tư thục có sự khác biệt nhất định so với những gì được mô tả trong nhiều nghiên cứu trước đây. Nếu các nghiên cứu về chấp nhận công nghệ thường nhấn mạnh vai trò của năng lực số, hạ tầng công nghệ hoặc mức độ sẵn sàng của tổ chức, thì kết quả nghiên cứu này cho thấy kỳ vọng về hiệu quả học thuật và tính thuận tiện mới là những động lực quan trọng nhất. Điều này phản ánh đặc điểm riêng của các trường đại học tư thục, nơi áp lực cạnh tranh, yêu cầu tự chủ tài chính và nhu cầu nâng cao hiệu suất hoạt động khiến AI được tiếp nhận chủ yếu dưới góc độ công cụ tối ưu hóa nguồn lực. Trong bối cảnh đó, quyết định sử dụng AI không đơn thuần là hành vi chấp nhận công nghệ mà còn là phản ứng thích nghi của các chủ thể học thuật trước những áp lực ngày càng gia tăng về năng suất và hiệu quả.

Một phát hiện có ý nghĩa đặc biệt là khoảng cách giữa tốc độ phổ biến của AI và tốc độ hoàn thiện các cơ chế quản trị học thuật. Dữ liệu định tính cho thấy phần lớn các cơ sở giáo dục vẫn đang trong quá trình xây dựng quy định và hướng dẫn sử dụng AI, trong khi công nghệ này đã được sử dụng rộng rãi trong thực tiễn học tập và nghiên cứu. Khoảng trống quản trị này làm xuất hiện nguy cơ mất cân bằng giữa đổi mới công nghệ và bảo đảm liêm chính học thuật. Nói cách khác, thách thức lớn nhất hiện nay không phải là việc AI có được sử dụng hay không, mà là việc AI đang được sử dụng trong điều kiện thiếu các chuẩn mực và cơ chế giám sát phù hợp.

Từ góc độ lý thuyết, kết quả nghiên cứu cho thấy các mô hình chấp nhận công nghệ truyền thống UTAUT vẫn có giá trị giải thích hành vi sử dụng AI, nhưng chưa đủ để lý giải toàn diện hiện tượng này trong môi trường giáo dục đại học. Các mô hình hiện hành chủ yếu tập trung vào những yếu tố thúc đẩy việc chấp nhận công nghệ, trong khi chưa xem xét đầy đủ những hệ quả nhận thức và đạo đức phát sinh sau khi công nghệ được sử dụng. Bằng việc phân tích đồng thời hiệu quả học thuật, sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ vi phạm liêm chính học thuật, nghiên cứu góp phần mở rộng hướng tiếp cận từ “chấp nhận công nghệ” sang “sử dụng công nghệ có trách nhiệm”. Cách tiếp cận này đặc biệt phù hợp

với bối cảnh AI tạo sinh, khi giá trị của công nghệ không chỉ được đo bằng mức độ sử dụng mà còn phải được đánh giá thông qua tác động của nó đối với chất lượng học tập, nghiên cứu và sự phát triển năng lực tư duy của con người.

Nhìn tổng thể, nghiên cứu cho thấy tương lai của AI trong giáo dục đại học không phụ thuộc chủ yếu vào sự phát triển của công nghệ mà phụ thuộc vào năng lực quản trị của các cơ sở giáo dục và năng lực phân biện của người học, người dạy. Khi được định hướng bởi các cơ chế quản trị phù hợp và được sử dụng như một công cụ hỗ trợ tư duy thay vì thay thế tư duy, AI có thể trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới giáo dục đại học. Ngược lại, nếu thiếu các chuẩn mực sử dụng và cơ chế kiểm soát hiệu quả, những lợi ích về năng suất học thuật có thể phải đánh đổi bằng sự suy giảm chất lượng nhận thức và những rủi ro ngày càng lớn đối với liêm chính học thuật.

5. Hàm ý nghiên cứu

Các kết quả nghiên cứu cho thấy việc ứng dụng AI trong giáo dục đại học không đơn thuần là vấn đề đổi mới công nghệ mà đang trở thành một vấn đề liên quan trực tiếp đến chất lượng đào tạo, sự phát triển năng lực nhận thức và bảo đảm liêm chính học thuật. Từ góc độ học thuật, nghiên cứu góp phần mở rộng cách tiếp cận đối với AI trong giáo dục đại học bằng việc đặt hiệu quả công nghệ trong mối quan hệ với các hệ quả nhận thức và đạo đức học thuật. Kết quả cho thấy mức độ sử dụng AI không thể được xem là chỉ báo duy nhất phản ánh thành công của chuyển đổi số giáo dục. Điều quan trọng hơn là khả năng duy trì tư duy phân biện, tính tự chủ trong học tập và năng lực kiểm chứng thông tin của người học và người dạy trong môi trường AI. Phát hiện này gợi ý rằng các nghiên cứu tương lai cần dịch chuyển trọng tâm từ việc lý giải hành vi chấp nhận công nghệ sang việc phân tích chất lượng sử dụng công nghệ và các tác động dài hạn của AI đối với quá trình kiến tạo tri thức.

Ở góc độ quản trị đại học, nghiên cứu cho thấy các cơ sở giáo dục không thể tiếp cận AI theo tư duy quản lý truyền thống dựa trên kiểm soát hoặc cấm đoán. Sự phổ biến nhanh chóng của các công cụ AI tạo sinh đòi hỏi các trường đại học phải xây dựng một hệ sinh thái quản trị thích ứng, trong đó trọng tâm không phải là hạn chế sử dụng AI mà là định hướng sử dụng AI một cách minh bạch, có trách nhiệm và phù hợp với chuẩn mực học thuật. Điều này đồng nghĩa với việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực thực chất, tăng cường các hình thức đánh giá xác thực như vấn đáp, bảo vệ dự án, giải quyết tình huống thực tiễn và các nhiệm vụ đòi hỏi tư duy phân biện. Đồng thời, phát triển năng lực số, kỹ năng khai thác và kiểm chứng thông tin từ AI cần được xem là một thành tố cốt lõi trong chương trình đào tạo của các

trường đại học tư thục trong giai đoạn hiện nay.

Từ góc độ chính sách, kết quả nghiên cứu cho thấy nhu cầu cấp thiết phải hình thành một khung quản trị AI trong giáo dục đại học ở cấp hệ thống. Khung chính sách này cần vượt ra ngoài các quy định mang tính kỹ thuật để bao quát các vấn đề về đạo đức sử dụng AI, minh bạch học thuật và trách nhiệm giải trình trong môi trường số. Bên cạnh việc bổ sung năng lực số và năng lực sử dụng AI có trách nhiệm vào chuẩn đầu ra của người học, các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục đại học cũng cần được điều chỉnh theo hướng đánh giá khả năng quản trị AI, bảo đảm liêm chính học thuật và xây dựng môi trường học tập thích ứng với công nghệ. Đây không chỉ là điều kiện để khai thác hiệu quả những lợi ích mà AI mang lại, mà còn là nền tảng để bảo vệ các giá trị cốt lõi của giáo dục đại học trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo.

6. Kết luận

Trong bối cảnh AI tạo sinh đang trở thành một thành tố ngày càng quan trọng của hệ sinh thái giáo dục đại học, nghiên cứu này đã cung cấp một cái nhìn toàn diện về thực trạng ứng dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học tại các trường đại học tư thục ở Việt Nam. Thông qua việc kết hợp phân tích định lượng và định tính, nghiên cứu không chỉ làm rõ mức độ, mục đích và các yếu tố thúc đẩy hành vi sử dụng AI của sinh viên và giảng viên, mà còn nhận diện những hệ quả học thuật và quản trị đang nổi lên trong quá trình chuyển đổi số của giáo dục đại học.

Kết quả nghiên cứu chỉ rõ, AI đang từng bước chuyển từ vai trò công cụ hỗ trợ kỹ thuật sang một “đối tác nhận thức” trong hoạt động học tập và nghiên cứu. Việc ứng dụng AI góp phần nâng cao hiệu quả tìm kiếm, xử lý và tổng hợp thông tin, hỗ trợ phát triển ý tưởng học thuật và cải thiện năng suất nghiên cứu. Đối với các trường đại học tư thục, nơi chịu áp lực đồng thời về chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu và khả năng cạnh tranh, AI đang trở thành một nguồn lực quan trọng giúp tối ưu hóa hoạt động học thuật và nâng cao hiệu quả vận hành.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra một nghịch lý đáng chú ý: những yếu tố làm gia tăng mức độ chấp nhận và sử dụng AI cũng chính là những yếu tố có thể dẫn tới sự phụ thuộc nhận thức nếu thiếu năng lực phản biện và cơ chế quản trị phù hợp. Khi AI ngày càng có khả năng thực hiện các nhiệm vụ vốn thuộc về hoạt động tư duy của con người, ranh giới giữa hỗ trợ học thuật và thay thế quá trình nhận thức trở nên ngày càng mong manh. Vì vậy, thách thức cốt lõi của giáo dục đại học hiện nay không còn là việc có nên sử dụng AI hay không, mà là làm thế nào để sử dụng AI theo hướng tăng cường năng lực tư duy thay vì làm suy giảm năng lực đó.

Về phương diện học thuật, nghiên cứu góp phần mở rộng các mô hình nghiên cứu về chấp nhận công nghệ trong giáo dục bằng cách tích hợp đồng thời các chiều cạnh hiệu quả học thuật, phụ thuộc nhận thức và liêm chính học thuật vào cùng một khung phân tích. Cách tiếp cận này cho phép nhìn nhận AI không chỉ như một công nghệ được chấp nhận hay từ chối, mà như một nhân tố đang tái định hình quá trình kiến tạo tri thức trong môi trường đại học. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung thêm bằng chứng thực nghiệm từ bối cảnh các trường đại học tư thục tại Việt Nam - một môi trường còn tương đối ít được khảo sát trong các nghiên cứu quốc tế về AI trong giáo dục đại học.

Về phương diện thực tiễn, các kết quả nghiên cứu gợi mở rằng chiến lược thích ứng với AI của các trường đại học cần được triển khai theo hướng tổng thể, kết hợp giữa đổi mới phương pháp đánh giá, phát triển năng lực số, tăng cường tư duy phản biện và xây dựng khung quản trị AI học thuật. Chỉ khi AI được đặt trong một môi trường học thuật có khả năng kiểm soát rủi ro và bảo đảm liêm chính khoa học, những lợi ích mà công nghệ mang lại mới có thể được phát huy một cách bền vững.

Nghiên cứu cũng thừa nhận một số giới hạn nhất định. Phạm vi khảo sát chủ yếu tập trung vào khối đại học tư thục và dữ liệu được thu thập theo thiết kế cắt ngang, do đó chưa phản ánh đầy đủ những biến đổi dài hạn trong hành vi sử dụng AI. Trong thời gian tới, các nghiên cứu tiếp theo cần mở rộng đối tượng khảo sát sang hệ thống đại học công lập, đồng thời triển khai các nghiên cứu theo chiều dọc nhằm đánh giá tác động lâu dài của AI đối với năng lực học tập, nghiên cứu, tư duy phản biện và văn hóa liêm chính học thuật. Bên cạnh đó, việc đưa các biến số như năng lực số, mức độ trưởng thành công nghệ của tổ chức, văn hóa học thuật và cơ chế quản trị AI vào mô hình nghiên cứu sẽ góp phần xây dựng một khung lý thuyết toàn diện hơn về vai trò của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học thời kỳ chuyển đổi số.

Nhìn rộng hơn, phát hiện quan trọng nhất của nghiên cứu không nằm ở việc khẳng định AI làm tăng hay giảm chất lượng giáo dục, mà ở việc chỉ ra rằng tương lai của giáo dục đại học sẽ phụ thuộc vào khả năng thiết lập một trạng thái cân bằng mới giữa trí tuệ con người và trí tuệ nhân tạo. Trong trạng thái đó, AI không thay thế tư duy học thuật mà trở thành công cụ hỗ trợ để con người học tập sâu hơn, nghiên cứu hiệu quả hơn và sáng tạo có trách nhiệm hơn. Đây cũng chính là điều kiện nền tảng để các trường đại học tư thục duy trì chất lượng đào tạo, bảo vệ giá trị của tri thức và củng cố niềm tin học thuật trong kỷ nguyên AI.

Tài liệu tham khảo

- Abdullah, R., Fakieh, B., & Savarimuthu, B. T. R. (2022). Artificial intelligence in education: Applications, challenges, and opportunities. *Education and Information Technologies*, 27(8), 10925–10953. <https://doi.org/10.1007/s10639-022-11068-6>
- Akgun, S., & Greenhow, C. (2022). Artificial intelligence in education: Addressing ethical challenges in K–12 settings. *AI and Ethics*, 2(3), 431–440. <https://doi.org/10.1007/s43681-021-00096-7>
- Alam, A. (2021). Possibilities and apprehensions in the landscape of artificial intelligence in education. In *2021 International Conference on Computational Intelligence and Computing Applications (ICCICA)*. <https://doi.org/10.1109/ICCICA52458.2021.9697272>
- Ali, S., Hafeez, Y., & Ahmad, T. (2024). Generative AI in higher education: Opportunities, risks and policy implications. *Education Sciences*, 14(2), 180. <https://doi.org/10.3390/educsci14020180>
- Becker, G. S. (1993). *Human Capital: A Theoretical and Empirical Analysis, with Special Reference to Education* (3rd ed.). University of Chicago Press. <https://doi.org/10.7208/chicago/9780226041223.001.0001>
- Bender, E. M., Gebru, T., McMillan-Major, A., & Shmitchell, S. (2021). On the dangers of stochastic parrots: Can language models be too big? *Proceedings of ACM FAccT 2021*. <https://doi.org/10.1145/3442188.3445922>
- Bozkurt, A., Karadeniz, A., Baneres, D., Guerrero-Roldán, A. E., & Rodríguez, M. E. (2021). Artificial intelligence and reflections from educational landscape. *Asian Journal of Distance Education*, 16(2), 1–17. <https://doi.org/10.5281/zenodo.4638258>
- Chen, L., Chen, P., & Lin, Z. (2020). Artificial intelligence in education: A review. *IEEE Access*, 8, 75264–75278. <https://doi.org/10.1109/ACCESS.2020.2988510>
- Chiu, T. K. F. (2023). The impact of Generative AI (ChatGPT) on education: Benefits and challenges. *Interactive Learning Environments*. <https://doi.org/10.1080/10494820.2023.2207469>
- Crompton, H., & Burke, D. (2023). Artificial intelligence in higher education: The state of the field. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 4, 100131. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2023.100131>
- Dwivedi, Y. K., Hughes, L., Baabdullah, A. M., et al. (2023). So what if ChatGPT wrote it? Multidisciplinary perspectives on opportunities, challenges and implications of generative conversational AI. *International Journal of Information Management*, 71, 102642. <https://doi.org/10.1016/j.ijinfomgt.2023.102642>
- Dignum, V. (2019). *Responsible Artificial Intelligence: How to Develop and Use AI in a Responsible Way*. Springer. <https://doi.org/10.1007/978-3-030-30371-6>
- European Commission. (2022). *Ethical Guidelines on the Use of Artificial Intelligence and Data in Teaching and Learning for Educators*. Luxembourg: Publications Office of the European Union. <https://op.europa.eu/en/publication-detail/-/publication/d81a0d54-5348-11ed-92ed-01aa75ed71a1>
- European Commission. (2024). *Living Guidelines on the Responsible Use of Generative AI in Research*. https://research-and-innovation.ec.europa.eu/document/download/2b6cf7e5-36ac-41cb-aab5-0d32050143dc_en
- European Commission. (2024). *Living Guidelines on the Responsible Use of Generative AI in Education*. <https://education.ec.europa.eu>
- Else, H. (2023). Abstracts written by ChatGPT fool scientists. *Nature*. <https://doi.org/10.1038/d41586-023-00056-7>
- Eke, D. O. (2023). ChatGPT and the rise of generative AI: Threats and opportunities for higher education. *Journal of Responsible Technology*, 13, 100071. <https://doi.org/10.1016/j.jrt.2023.100071>
- Elbanna, A., Armstrong, L., & Dwivedi, Y. K. (2024). Generative AI in higher education: A research agenda. *Information Systems Frontiers*. <https://doi.org/10.1007/s10796-024-10516-8>
- Escueta, M., Quan, V., Nickow, A. J., & Oreopoulos, P. (2020). Education technology: An evidence-based review. *Journal of Economic Literature*, 58(4), 950–1007. <https://doi.org/10.1257/jel.20191507>
- Eynon, R., & Young, E. (2021). Methodologies for researching AI in education. *Learning, Media and Technology*, 46(3), 245–252. <https://doi.org/10.1080/17439884.2021.1951798>
- Farrokhnia, M., Banihashem, S. K., Noroozi, O., & Wals, A. E. J. (2024). A SWOT analysis of ChatGPT: Implications for educational practice and research. *Innovations in Education and Teaching International*, 61(3), 460–474. <https://doi.org/10.1080/14703297.2023.2195846>

- Floridi, L., & Chiriatti, M. (2020). GPT-3: Its nature, scope, limits, and consequences. *Minds and Machines*, 30(4), 681–694. <https://doi.org/10.1007/s11023-020-09548-1>
- García-Peñalvo, F. J. (2023). The perception of Artificial Intelligence in educational contexts after the launch of ChatGPT. *Education in the Knowledge Society*, 24, e31213. <https://doi.org/10.14201/eks.31213>
- Gillani, N., Eynon, R., Osborne, M., & Hjorth, I. (2023). AI and the future of learning analytics. *British Journal of Educational Technology*, 54(5), 1263–1279. <https://doi.org/10.1111/bjet.13330>
- Goel, A. K., & Polepeddi, L. (2016). Jill Watson: A virtual teaching assistant for online education. *Proceedings of AIED Workshop*. <https://ceur-ws.org/Vol-1770/>
- Holmes, W., Bialik, M., & Fadel, C. (2019). *Artificial Intelligence in Education: Promises and Implications for Teaching and Learning*. Center for Curriculum Redesign. <https://curriculumredesign.org/publications/artificial-intelligence-in-education/>
- Holmes, W., Persson, J., Chounta, I. A., Wasson, B., & Dimitrova, V. (2022). Artificial intelligence and education: A critical view through the lens of human rights, democracy and the rule of law. Council of Europe. <https://rm.coe.int/artificial-intelligence-and-education/1680a8d276>
- Hwang, G.-J., Xie, H., Wah, B. W., & Gašević, D. (2020). Vision, challenges, roles and research issues of Artificial Intelligence in Education. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 1, 100001. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2020.100001>
- Hwang, G.-J., & Tu, Y.-F. (2021). Roles and research trends of Artificial Intelligence in mathematics education. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 2, 100044. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2021.100044>
- Hwang, G.-J., & Chen, N.-S. (2023). The past, present and future of AI in education. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 4, 100118. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2023.100118>
- Ibrahim, H., Liu, F., Asim, R., et al. (2023). Perception, adoption and challenges of ChatGPT in higher education: A systematic literature review. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-023-12242-1>
- IEEE. (2021). *Ethically Aligned Design: A Vision for Prioritizing Human Well-being with Autonomous and Intelligent Systems* (1st ed.). <https://standards.ieee.org/industry-connections/ec/autonomous-systems/>
- Järvelä, S., & Hadwin, A. F. (2013). New frontiers: Regulating learning in CSCL. *Educational Psychologist*, 48(1), 25–39. <https://doi.org/10.1080/00461520.2012.748006>
- Jeon, J., & Lee, S. (2023). Large language models in education: A focus on ChatGPT. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-023-11817-2>
- Ji, Y., Lee, N., Frieske, R., et al. (2023). Survey of hallucination in natural language generation. *ACM Computing Surveys*, 55(12). <https://doi.org/10.1145/3571730>
- Johnson, L., Adams Becker, S., Estrada, V., & Freeman, A. (2015). *NMC Horizon Report: 2015 Higher Education Edition*. <https://library.educause.edu/resources/2015/2/nmc-horizon-report-2015-higher-education-edition>
- Jordan, K., & Mitchell, T. M. (2015). Machine learning: Trends, perspectives, and prospects. *Science*, 349(6245), 255–260. <https://doi.org/10.1126/science.aaa8415>
- Joshi, A., Kar, A. K., & Vaidya, O. S. (2022). Artificial intelligence for higher education: A bibliometric analysis. *Education and Information Technologies*, 27(2), 1967–1994. <https://doi.org/10.1007/s10639-021-10761-5>
- Jung, I. (2024). Generative Artificial Intelligence in higher education: Pedagogical opportunities and ethical considerations. *Educational Technology Research and Development*. <https://doi.org/10.1007/s11423-024-10382-8>
- Kasneci, E., Sessler, K., Küchemann, S., Bannert, M., Dementieva, D., Fischer, F., et al. (2023). ChatGPT for good? On opportunities and challenges of large language models for education. *Learning and Individual Differences*, 103, 102274. <https://doi.org/10.1016/j.lindif.2023.102274>
- Khosravi, H., Shum, S. B., Chen, G., Conati, C., Tsai, Y.-S., Knight, S., Martinez-Maldonado, R., Sadiq, S., & Gašević, D. (2022). Explainable Artificial Intelligence in education. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 3, 100074. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2022.100074>
- Kim, J., Lee, H., & Cho, Y. H. (2022). Learning design to support student AI literacy: Perspectives and challenges. *Educational Technology Research and Development*, 70(5),

- 2373–2398. <https://doi.org/10.1007/s11423-022-10151-9>
- Kitchenham, B., & Charters, S. (2007). Guidelines for performing systematic literature reviews in software engineering. https://www.elsevier.com/_data/promis_misc/525444systematicreviewsguide.pdf
- Lim, W. M., Gunasekara, A. N., Pallant, J. L., Pallant, J. I., & Pechenkina, E. (2023). Generative AI and ChatGPT: Applications, challenges and AI-human collaboration. *Journal of Hospitality Marketing & Management*, 32(7), 907–925. <https://doi.org/10.1080/19368623.2023.2215295>
- Lo, C. K. (2023). What is the impact of ChatGPT on education? A rapid review of the literature. *Education Sciences*, 13(4), 410. <https://doi.org/10.3390/educsci13040410>
- Luckin, R., Holmes, W., Griffiths, M., & Forcier, L. B. (2016). *Intelligence Unleashed: An Argument for AI in Education*. Pearson. <https://www.pearson.com/content/dam/one-dot-com/one-dot-com/global/Files/about-pearson/innovation/Intelligence-Unleashed-Publication.pdf>
- Luxton, D. D. (2016). *Artificial Intelligence in Behavioral and Mental Health Care*. Academic Press. <https://doi.org/10.1016/C2014-0-03777-3>
- Mayer, R. E. (2021). *Multimedia Learning* (3rd ed.). Cambridge University Press. <https://doi.org/10.1017/9781316941355>
- Mollick, E., & Mollick, L. (2023). Assigning AI: Seven approaches for students, with prompts. https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=4475995
- Moorhouse, B. L., Yeo, M. A., & Wan, Y. (2023). Generative AI tools and assessment: Guidelines for responsible use in higher education. *Journal of University Teaching & Learning Practice*, 20(5). <https://doi.org/10.53761/1.20.5.02>
- Murphy, R. F. (2024). Artificial intelligence applications in higher education: Current developments and future directions. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12645-5>
- Nguyen, A., Ngo, H., Hong, Y., Dang, B., & Nguyen, B. P. T. (2023). Ethical principles for Artificial Intelligence in education. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-023-11775-9>
- Noroozi, O., Banihashem, S. K., Taghizadeh Kerman, N., et al. (2024). Large language models and students' academic writing: Opportunities and challenges. *Interactive Learning Environments*. <https://doi.org/10.1080/10494820.2024.2319886>
- OECD. (2021). *OECD Digital Education Outlook 2021: Pushing the Frontiers with Artificial Intelligence, Blockchain and Robots*. Paris: OECD Publishing. <https://doi.org/10.1787/589b283f-en>
- OECD. (2023). *Generative AI in the Classroom: From Hype to Reality?* <https://www.oecd.org/education/generative-ai-in-the-classroom.htm>
- OpenAI. (2023). GPT-4 Technical Report. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2303.08774>
- OpenAI. (2022). ChatGPT: Optimizing Language Models for Dialogue. <https://github.com/openai/chatgpt-retrieval-plugin>
- Ouyang, L., Wu, J., Jiang, X., Almeida, D., Wainwright, C., Mishkin, P., et al. (2022). Training language models to follow instructions with human feedback. *Advances in Neural Information Processing Systems (NeurIPS)*, 35. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2203.02155>
- Owan, V. J., Agunwa, J. N., & Bassey, B. A. (2024). Artificial intelligence adoption in higher education: A systematic review of opportunities, barriers and future directions. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12576-1>
- Pavlik, J. V. (2023). Collaborating with ChatGPT: Considering the implications of generative artificial intelligence for journalism and media education. *Journalism & Mass Communication Educator*, 78(1), 84–93. <https://doi.org/10.1177/10776958221149577>
- Perrotta, C., Selwyn, N., Evison, A., & Campbell, P. (2021). AI in education: Ethical, social and political challenges. *Learning, Media and Technology*, 46(1), 1–3. <https://doi.org/10.1080/17439884.2021.1875975>
- Popenici, S. A. D., & Kerr, S. (2017). Exploring the impact of artificial intelligence on teaching and learning in higher education. *Research and Practice in Technology Enhanced Learning*, 12(1), 22. <https://doi.org/10.1186/s41039-017-0062-8>
- Prince, M. J. (2004). Does active learning work? A review of the research. *Journal of Engineering Education*, 93(3), 223–231. <https://doi.org/10.1002/j.2168-9830.2004.tb00809.x>
- Qin, Y., Li, H., & Wang, X. (2024). Generative artificial intelligence in higher education: Current applications and future prospects.

- Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12473-4>
- Rao, A., Kim, J., Kamineneni, M., Pang, M., Lie, W., & Dreyer, K. (2023). Evaluating ChatGPT as an adjunct for radiologic decision-making. *Radiology*, 307(5). <https://doi.org/10.1148/radiol.230020>
- Rudolph, J., Tan, S., & Tan, S. (2023). ChatGPT: Bullshit spewer or the end of traditional assessments in higher education? *Journal of Applied Learning and Teaching*, 6(1). <https://doi.org/10.37074/jalt.2023.6.1.9>
- Russell, S., & Norvig, P. (2021). *Artificial Intelligence: A Modern Approach* (4th ed.). Pearson. <https://aima.cs.berkeley.edu/>
- Sallam, M. (2023). ChatGPT utility in healthcare education, research, and practice: Systematic review on the promising perspectives and valid concerns. *Healthcare*, 11(6), 887. <https://doi.org/10.3390/healthcare11060887>
- Selwyn, N. (2019). Should robots replace teachers? AI and the future of education. Cambridge: Polity Press. <https://www.wiley.com/en-us>
- Shneiderman, B. (2022). *Human-Centered AI*. Oxford University Press. Shneiderman, B. (2022). *Human-Centered AI*. Oxford University Press. <https://doi.org/10.1093/oso/9780192845290.001.0001>
- Siemens, G., & Baker, R. S. (2012). Learning analytics and educational data mining: Towards communication and collaboration. *Proceedings of LAK '12*, 252–254. <https://doi.org/10.1145/2330601.2330661>
- Siemens, G. (2005). Connectivism: A learning theory for the digital age. http://www.itdl.org/Journal/Jan_05/article01.htm
- Smith, A., & Anderson, J. (2017). AI, robotics, and the future of jobs. Pew Research Center. <https://www.pewresearch.org/internet/2017/08/06/artificial-intelligence-and-the-future-of-humans/>
- Springer Nature. (2024). AI author and AI-assisted technologies policy. <https://www.springernature.com/gp/editorial-policies/ai-author-policy>
- Tlili, A., Shehata, B., Adarkwah, M. A., et al. (2023). What if the devil is my guardian angel: ChatGPT as a case study of using AI in higher education. *Smart Learning Environments*, 10, 15. <https://doi.org/10.1186/s40561-023-00237-x>
- Tuomi, I. (2018). The impact of artificial intelligence on learning, teaching, and education. European Commission, JRC Science for Policy Report. <https://publications.jrc.ec.europa.eu/repository/handle/JRC113226>
- Turner, J., & Urban, R. (2023). Ethical implications of generative AI in higher education. *Education Sciences*, 13(9), 927. <https://doi.org/10.3390/educsci13090927>
- Tondeur, J., Scherer, R., Siddiq, F., & Baran, E. (2020). Enhancing pre-service teachers' technological pedagogical content knowledge (TPACK): A systematic review. *Educational Research Review*, 29, 100306. <https://doi.org/10.1016/j.edurev.2019.100306>
- Tang, K. Y., Chang, C. Y., & Hwang, G. J. (2024). Artificial intelligence-assisted scientific research and academic writing in higher education: Trends and future directions. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 6, 100213. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2024.100213>
- UNESCO. (2021). *Recommendation on the Ethics of Artificial Intelligence*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000381137>
- UNESCO. (2021). *AI and Education: Guidance for Policy-makers*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000376709>
- UNESCO. (2023). *Guidance for Generative AI in Education and Research*. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000386693>
- UNESCO. (2024). *Global Education Monitoring Report 2024/25: Technology in Education*. <https://www.unesco.org/gem-report>
- VanLehn, K. (2011). The relative effectiveness of human tutoring, intelligent tutoring systems, and other tutoring systems. *Educational Psychologist*, 46(4), 197–221. <https://doi.org/10.1080/00461520.2011.611369>
- Vaswani, A., Shazeer, N., Parmar, N., Uszkoreit, J., Jones, L., Gomez, A. N., Kaiser, Ł., & Polosukhin, I. (2017). Attention Is All You Need. *Advances in Neural Information Processing Systems*, 30. <https://doi.org/10.48550/arXiv.1706.03762>
- Veletsianos, G., & Russell, G. S. (2014). Pedagogical agents. *Trong Handbook of Research on Educational Communications and Technology* (pp. 759–769). Springer. https://doi.org/10.1007/978-1-4614-3185-5_61
- Vincent-Lancrin, S., van der Vlies, R., & OECD. (2020). *Trustworthy Artificial Intelligence (AI) in Education: Promises and Challenges*. OECD Publishing. <https://www.oecd.org/education/trustworthy-artificial-intelligence-in-education.htm>
- Wang, F.-Y., Zheng, N., Cao, D., et al. (2016). Parallel

- driving in CPSS: A unified approach. *IEEE/CAA Journal of Automatica Sinica*, 3(3), 216–226. <https://doi.org/10.1109/JAS.2016.7510028>
- Wang, Y., Liu, C., & Tu, Y.-F. (2024). Generative Artificial Intelligence in higher education: Emerging trends and research agenda. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 6, 100221. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2024.100221>
- Weller, M. (2020). 25 Years of Ed Tech. Athabasca University Press. <https://doi.org/10.15215/aupress/9781771993050.01>
- West, D. M., Whittaker, M., & Crawford, K. (2019). Discriminating systems: Gender, race and power in AI. AI Now Institute. <https://ainowinstitute.org/reports>
- Xie, H., Chu, H.-C., Hwang, G.-J., & Wang, C.-C. (2019). Trends and development in technology-enhanced adaptive learning. *Computers & Education*, 140, 103599. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2019.103599>
- Xu, W., Ouyang, F., & Chu, H.-C. (2024). Artificial Intelligence for scientific research and academic writing in higher education: A systematic review. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12485-0>
- Yang, Q., Steinfeld, A., Rosé, C., & Zimmerman, J. (2020). Re-examining whether, why, and how human-AI interaction is uniquely difficult. *Proceedings of the ACM Conference on Designing Interactive System* <https://doi.org/10.1145/3357236.3395522>
- Yu, Z. (2024). A meta-analysis of Artificial Intelligence in higher education: Effects on learning performance and engagement. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12463-6>
- Zawacki-Richter, O., Marín, V. I., Bond, M., & Gouverneur, F. (2019). Systematic review of research on Artificial Intelligence applications in higher education. *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 16(1), 39. <https://doi.org/10.1186/s41239-019-0171-0>
- Zhao, W. X., Zhou, K., Li, J., et al. (2023). A survey of large language models. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2303.18223>
- Zhou, L., Wu, S., Zhou, M., & Li, F. (2024). Generative Artificial Intelligence in higher education: Opportunities, challenges and future directions. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12582-3>
- Zhai, X. (2022). ChatGPT for next generation science learning. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 4, 100157. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2023.100157> <https://doi.org/10.1093/oso/9780192845290.001.0001>
- Siemens, G., & Baker, R. S. (2012). Learning analytics and educational data mining: Towards communication and collaboration. *Proceedings of LAK '12*, 252–254. <https://doi.org/10.1145/2330601.2330661>
- Siemens, G. (2005). Connectivism: A learning theory for the digital age. http://www.itdl.org/Journal/Jan_05/article01.htm
- Smith, A., & Anderson, J. (2017). AI, robotics, and the future of jobs. Pew Research Center. <https://www.pewresearch.org/internet/2017/08/06/artificial-intelligence-and-the-future-of-humans/>
- Springer Nature. (2024). AI author and AI-assisted technologies policy. <https://www.springernature.com/gp/editorial-policies/ai-author-policy>
- Tlili, A., Shehata, B., Adarkwah, M. A., et al. (2023). What if the devil is my guardian angel: ChatGPT as a case study of using AI in higher education. *Smart Learning Environments*, 10, 15. <https://doi.org/10.1186/s40561-023-00237-x>
- Tuomi, I. (2018). The impact of artificial intelligence on learning, teaching, and education. European Commission, JRC Science for Policy Report. <https://publications.jrc.ec.europa.eu/repository/handle/JRC113226>
- Turner, J., & Urban, R. (2023). Ethical implications of generative AI in higher education. *Education Sciences*, 13(9), 927. <https://doi.org/10.3390/educsci13090927>
- Tondeur, J., Scherer, R., Siddiq, F., & Baran, E. (2020). Enhancing pre-service teachers' technological pedagogical content knowledge (TPACK): A systematic review. *Educational Research Review*, 29, 100306. <https://doi.org/10.1016/j.edurev.2019.100306>
- Tang, K. Y., Chang, C. Y., & Hwang, G. J. (2024). Artificial intelligence-assisted scientific research and academic writing in higher education: Trends and future directions. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 6, 100213. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2024.100213>
- UNESCO. (2021). Recommendation on the Ethics of Artificial Intelligence. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000381137>
- UNESCO. (2021). *AI and Education: Guidance*

- for Policy-makers. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000376709>
- UNESCO. (2023). Guidance for Generative AI in Education and Research. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000386693>
- UNESCO. (2024). Global Education Monitoring Report 2024/25: Technology in Education. <https://www.unesco.org/gem-report>
- VanLehn, K. (2011). The relative effectiveness of human tutoring, intelligent tutoring systems, and other tutoring systems. *Educational Psychologist*, 46(4), 197–221. <https://doi.org/10.1080/00461520.2011.611369>
- Vaswani, A., Shazeer, N., Parmar, N., Uszkoreit, J., Jones, L., Gomez, A. N., Kaiser, Ł., & Polosukhin, I. (2017). Attention Is All You Need. *Advances in Neural Information Processing Systems*, 30. <https://doi.org/10.48550/arXiv.1706.03762>
- Veletsianos, G., & Russell, G. S. (2014). Pedagogical agents. *Trong Handbook of Research on Educational Communications and Technology* (pp. 759–769). Springer. https://doi.org/10.1007/978-1-4614-3185-5_61
- Vincent-Lancrin, S., van der Vlies, R., & OECD. (2020). Trustworthy Artificial Intelligence (AI) in Education: Promises and Challenges. OECD Publishing. <https://www.oecd.org/education/trustworthy-artificial-intelligence-in-education.htm>
- Wang, F.-Y., Zheng, N., Cao, D., et al. (2016). Parallel driving in CPSS: A unified approach. *IEEE/CAA Journal of Automatica Sinica*, 3(3), 216–226. <https://doi.org/10.1109/JAS.2016.7510028>
- Wang, Y., Liu, C., & Tu, Y.-F. (2024). Generative Artificial Intelligence in higher education: Emerging trends and research agenda. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 6, 100221. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2024.100221>
- Weller, M. (2020). *25 Years of Ed Tech*. Athabasca University Press. <https://doi.org/10.15215/aupress/9781771993050.01>
- West, D. M., Whittaker, M., & Crawford, K. (2019). Discriminating systems: Gender, race and power in AI. AI Now Institute. <https://ainowinstitute.org/reports>
- Xie, H., Chu, H.-C., Hwang, G.-J., & Wang, C.-C. (2019). Trends and development in technology-enhanced adaptive learning. *Computers & Education*, 140, 103599. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2019.103599>
- Xu, W., Ouyang, F., & Chu, H.-C. (2024). Artificial Intelligence for scientific research and academic writing in higher education: A systematic review. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12485-0>
- Yang, Q., Steinfeld, A., Rosé, C., & Zimmerman, J. (2020). Re-examining whether, why, and how human-AI interaction is uniquely difficult. *Proceedings of the ACM Conference on Designing Interactive Systems*. <https://doi.org/10.1145/3357236.3395522>
- Yu, Z. (2024). A meta-analysis of Artificial Intelligence in higher education: Effects on learning performance and engagement. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12463-6>
- Zawacki-Richter, O., Marín, V. I., Bond, M., & Gouverneur, F. (2019). Systematic review of research on Artificial Intelligence applications in higher education. *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 16(1), 39. <https://doi.org/10.1186/s41239-019-0171-0>
- Zhao, W. X., Zhou, K., Li, J., et al. (2023). A survey of large language models. <https://doi.org/10.48550/arXiv.2303.18223>
- Zhou, L., Wu, S., Zhou, M., & Li, F. (2024). Generative Artificial Intelligence in higher education: Opportunities, challenges and future directions. *Education and Information Technologies*. <https://doi.org/10.1007/s10639-024-12582-3>
- Zhai, X. (2022). ChatGPT for next generation science learning. *Computers and Education: Artificial Intelligence*, 4, 100157. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2023.100157>

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TƯ THỰC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC

Nguyễn Thị Huệ

Trường Đại học Trung Vương

ROR ID: <https://ror.org/05xzsm645>

Email: Huenguyenvps@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0008-3982-4097>

Lịch sử bài báo

Ngày nhận bài: 18/4/2026

Ngày phản biện: 20/5/2026

Ngày tác giả sửa: 28/6/2026

Ngày duyệt đăng: 07/7/2026

Ngày phát hành: 30/9/2026

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.e2026.v2.i7.a100>

Tóm tắt:

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI), đặc biệt là AI tạo sinh, đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học trong giáo dục đại học. Bên cạnh những lợi ích như hỗ trợ tiếp cận tri thức, nâng cao hiệu quả xử lý thông tin và gia tăng năng suất nghiên cứu, việc sử dụng AI cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến sự phụ thuộc nhận thức, tính minh bạch của quá trình học thuật và nguy cơ vi phạm liêm chính học thuật. Trong bối cảnh đó, các trường đại học tư thục với đặc điểm tự chủ cao, khả năng thích ứng công nghệ nhanh và áp lực cạnh tranh lớn trở thành môi trường điển hình để nghiên cứu tác động của AI đối với hệ sinh thái học thuật.

Bài viết tập trung phân tích thực trạng ứng dụng AI trong học tập và nghiên cứu khoa học tại các trường đại học tư thục, đồng thời làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng AI của sinh viên và giảng viên. Trên cơ sở tổng quan lý thuyết và các nghiên cứu thực nghiệm gần đây, bài viết xây dựng khung phân tích tích hợp nhằm xem xét đồng thời ba khía cạnh: hiệu quả học thuật, sự phụ thuộc nhận thức và nguy cơ vi phạm liêm chính học thuật. Kết quả phân tích cho thấy, việc sử dụng AI mang tính hai mặt: vừa góp phần nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu, vừa tiềm ẩn nguy cơ làm suy giảm năng lực tư duy độc lập nếu thiếu cơ chế hướng dẫn và kiểm soát phù hợp. Nghiên cứu đồng thời chỉ ra rằng, các chính sách quản trị AI trong giáo dục đại học cần chuyển từ cách tiếp cận kiểm soát công nghệ sang phát triển năng lực sử dụng AI có trách nhiệm và bảo đảm liêm chính học thuật.

Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung bằng chứng thực nghiệm cho lĩnh vực AI trong giáo dục đại học tại Việt Nam, đồng thời cung cấp cơ sở tham khảo cho việc xây dựng chính sách quản trị AI trong các cơ sở giáo dục đại học tư thục trong bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo; AI tạo sinh; Giáo dục đại học tư thục; Nghiên cứu khoa học; Liêm chính học thuật; Phụ thuộc nhận thức.

ECD FORD: 50302

OECD FORD: 50104

UNESCO: 1203; 5803

JEL: I23; O33; D83

ACM CCS: I.2

SDGs: 4; 9; 17